TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HSST
Ngày 31 - 05 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Lò Văn Trực

2. Ông Hà Văn Bình

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Thước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên toà:

Bà Tràn Thị Nguyệt: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước;

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 21/05/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 21/05/2025.

Đối với bị cáo Lê VănT; Sinh ngày 03 tháng 10 năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 4, Thị trấn HX, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa. CCCD số: 038070009797; cấp ngày 12/07/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nghề nghiệp: LĐTD. Trình độ học vấn: 02/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Văn Á (đã chết) và bà Lê Thị C (đã chết). Gia đình có 11 chị em, bị cáo là con thứ 8 trong gia đình; Có vợ là Bùi Thị Hằng. Bị cáo có 04 người con đã chết một con 03 người con. Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm2013. Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị N c; Sinh năm 1984 (Đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn D g, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn RầmT, xã Điền T , huyện BR, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Trà M , sinh ngày 01/11/2014 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Văn D , sinh năm 1981(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn RầmT, xã ĐT, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

Anh Hữu C ; Sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn HX huyện QH tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dụng vụ án được tóm tắt như sau;

Khoảng 13 giờ, ngày 08/02/2024 Lê VănT điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-181.60 (trên xe có lê hữu Chiến) khi đi đến Km82+680, QL217 thuộc địa phận xã Điền Lư. Cách khoảng 30m nhìn thấy phía trước có một xe gắn máy BKS:36AA-722.32 do chị Nguyễn Thị N điều khiển chở theo sau là cháu Nguyễn Trà M , sinh năm 2014 đang đi sát vạch kẻ liền màu trắng bên phải đường cùng chiều ô tô theo hướng Điền Lư đi thị trấn Cành Nàng.

Bị cáo bóp còi và điều khiển xe ô tô vượt lên thì phần đường bên trái hướng đi thì có xe ô tô con màu trắng ngược chiều. Đồng thời xe máy do chịN điều khiển chưa đi sát phần đướng bên phải bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-181.60 vượt lên hậu quả: Mặt trước ngoài ốp đèn xi nhan bên phải xe ô tô tải đã va chạm với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe gắn máy do chịN điều khiển làm chịN và cháu TràM ngã xuống đường, xe máy đổ chịN chết trên đường đi cấp cứu, cháu Nguyễn TràM xây xát.

*. Quá trình khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Nơi xảy ra vụ tai nạn là Km 82+680, QL217 thuộc địa phận phố Điền Lư, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn chạy dọc theo chiều Đông - Tây là đoạn đường cong trái theo chiều khám nghiệm, thuộc khu vực đông dân cư. Mặt đường được rải nhựa, ở giữa có vạch kẻ tim đường đứt đoạn màu vàng, hai bên đường có vạch kẻ liền màu trắng giới hạn phần đường xe chạy.

Mặt đường được rải nhựa rộng 950 cm, lòng đường rộng 780 cm, phần đường bên trái theo chiều khám nghiệm rộng 400 cm, phần đường bên phải rộng 380 cm; lề đường bên trái rộng 60 cm, lề đường bên phải rộng 110cm; Mép đường chuẩn: Mép ngoài cùng vạch kẻ liền màu trắng bên trái đường theo chiều khám nghiệm (ký hiệu A); Mốc cố định: Cột biển cảnh báo "trẻ em" nằm ở bên phải đường theo chiều khám nghiệm làm mốc cố định (ký hiệu M);

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều khám nghiệm ghi nhận các dấu vết, phương tiện được đánh số thứ tự như sau:

Số 1: Các vết cà xước không liên tục dài 120 cm, vết có chiều Đông Nam – Tây Bắc. Đầu vết cà xước rộng 01 cm, cách đường thẳng qua mốc cố định vuông góc với mép đường chuẩn 710 cm, cách mép đường chuẩn 740cm, cách vạch kẻ tim đường 335 cm. Cuối vết rộng 0,5 cm, cách mép đường chuẩn 780 cm.

Số 2: Vết cà trượt dài 96 cm, vết có chiều Đông Nam – Tây Bắc. Đầu vết rộng 04 cm, cách đầu vết số 1 là 80 cm về phía Đông Bắc, cách mép đường chuẩn 705 cm, cách vạch kẻ tim đường 295 cm. Cuối vết rộng 4,5 cm, cách mép đường chuẩn 715 cm.

Số 3: Xe gắn máy BKS: 36AA – 722.32, ngã nghiêng bên trái. Đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam. Trục trước cách cuối vết số 1 là 40 cm về phía Đông, cách mép đường chuẩn 800 cm. Trục sau cách cuối vết số 2 là 65 cm về phía Đông, cách mép đường chuẩn 714 cm.

Số 4: Vết màu nâu đỏ (nghi máu) kích thước (295 x 90) cm. Điểm gần nhất cách trục sau xe gắn máy BKS: 36AA - 722.32 đặt số 3 là 95 cm về phía Đông, cách mép đường chuẩn 396 cm, điểm xa nhất cách mép đường chuẩn 690 cm.

Tại thời điểm khám nghiệm xe ô tô BKS: 36C - 181.60 (xe ôtô va chạm với xe gắn máy BKS: 36AA - 722.32) xe không còn ở hiện trường. Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì khác (bút lục 51 đến bút lục 61).

* Quá trình khám nghiệm phương tiện thể hiện:

- Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS: 36C-181.60, nhãn hiệu: DOTHANH, loại xe: Tải có cần cẩu, màu sơn Xanh, số khung: 17BPGD001094, số máy: D4DBGJ626411, xe đã qua sử dụng: Mặt trước ngoài ốp đèn xi-nhan bên phải có vết tỳ trượt kích thước 10cm x 01cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ tráisang phải, phần đầu vết chếch từ dưới lên trên, phần cuối vết chếch từ trên xuống dưới. Bề

mặt vết bám dính chất màu đen (dạng cao su). Vết cao hiện tại cách mặtđất 97cm - 102cm; Má ngoài lốp trước bên phải tương ứng vị trí ký hiệu "MAXXIS" có vết tỳ trượt làm mòn cao su kích thước 7,5cm x 01cm, vết có chiều từ tâm ra ngoài, ngược chiều chuyển động tiến; Mặt dưới ngoài bên phải Cabin, mặt trước trên ngoài chân chống bên phải xe cẩu, mặt ngoài thanh bảo vệ gầm xe bên phải có các vết tỳ trượt làm sạch bụi (dạng vân vải). Các vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới; Kích thước thùng, chiều dài cơ sở xe của xe phù hợp với kích thước trong kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bút lục 62, 63).

- Khám nghiệm phương tiện xe gắn máy BKS: 36AA-722.32, nhãn hiệu: CUPINDO, Số loại: 50CC, loại xe: hai bánh dưới 50cm 3 , màu sơn: Trắng, số khung: RL9CCB3L7KBL01172, số máy: VBL139FMBTC301172, xe đã qua sử dụng: Mặt sau, ngoài đầu mút tay nắm bên trái có vết tỳ trượt làm mòn cao su kích thước 2,5cm x 2cm. Vết có chiều từ sau về trước. Vết cao hiện tại cách mặt đất 97,5cm - 100cm; Mặt trước ngoài đầu mút tay nắm bên trái, mặt ngoài đầu mút cần đạp số tiến, mặt ngoài đầu mút giá để chân trước bên trái có các vết tỳ trượt, cà trượt làm mòn xước cao su, cong vênh kim loại. Các vết có chiều từ trước về sau; Mặt ngoài bên trái khung bảo vệ đèn xi-nhan sau, mặt ngoài bên trái xi-nhan sau bên trái có vết tỳ trượt bám dính chất màu đen (dạng cao su) làm cong vênh khung kim loại, kích thước 04cm x 1,5cm. Vết có chiều từ sau về trước. Vết cào hiện tại cách mặt đất 68cm - 69,5cm (bút lục 64, 65).

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 809/KLGĐTT-PC09 ngày 29/02/2024 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn ThịN SN: 1984 ở thôn RầmT, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa là vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, phù não (bút lục 103, 104).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1433/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể của Nguyễn TràM tại thời điểm giám định là 11% (mười một phần trăm) (bút lục 171 đến 175).

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 01/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bá Thước kết luận: Thiệt hại về tài sản đối với xe gắn máy BKS: 36AA-722.32 là 570.000đ (năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số: 1118/KL-KTHS, ngày 21/02/2024 của Viện

khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy ethanol (cồn) trong các mẫu máu ghi thu của Nguyễn ThịN, Lê VănT, Lê Hữu Chiến (bút lục 129).

Tại Bản kết luận giám định số 1124/KL-KTHS, ngày 01/3/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong các mẫu máu ghi thu của Nguyễn ThịN, Lê VănT, Lê Hữu Chiến gửi giám định (bút lục 141).

Tại Bản kết luận giám định cơ học số: 924/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài ốp đèn xi nhan bên phải xe ô tô BKS: 36C-181.60 phù hợp do va chạm với mặt sau ngoài đầu mút ngoài tay nắm bên trái xe gắn máy BKS: 36AA-722.32;

Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô BKS: 36C-181.60 chuyển động cùng chiều ở bên trái và có vận tốc lớn hơn so với chuyển động của xe gắn máy BKS: 36AA-722.32; Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà số (1,2) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã Điền Trung đi thị trấn Cành Nàng;

Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số điện tử số: 783/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) USB gửi giám định; Trích xuất 05 (năm) ảnh từ tệp video gửi giám định thể hiện trong phụ lục kèm theo Kết luận giám định (bút lục 153).

Tại Công văn số: 1033/SGTVT-QLPT& NL ngày 23/02/2024 của Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa xác nhận đã cấp giấy phép lái xe hạng A1 số: 381131026520 cho Nguyễn ThịN, sinh ngày 05/9/1984; Nơi cư trú: Xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (bút lục 183).

Tại Công văn số: 1030/SGTVT-QLPT& NL ngày 23/02/2024 của Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa xác nhận đã cấp giấy phép lái xe hạng C số: 990161057149 cho Lê VănT, sinh ngày 03/10/1970; Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa (bút lục 187).

Tại Công văn số: 08/CV-36.06D ngày 22/02/2024 của Trung tâm đăng kiểm

xe cơ giới 36-06D xác nhận đã kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe ôtô tải BKS: 36C-181.60 vào 23/10/2023

Tại Bản kết luận nguyên nhân số: 116/KLNN-ĐTTH ngày 12/3/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước kết luận: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông trên do Lê VănT điều khiển xe ô tô tải BKS: 36C-181.60 vượt xe gắn máy BKS: 36AA-722.32 không đảm bảo an toàn, hành vi củaT đã phạm vào Điều 14 Luật giao thông đường bộ (bút lục 248, 249, 250).

Về vật chứng vụ án:

01 (một) xe ô tô BKS: 36C-181.60, nhãn hiệu: DOTHANH, loại xe: Tải có cần cẩu, màu sơn: Xanh, số khung: 17BPGD001094, số máy: D4DBGJ626411, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 045432 của xe ô tô BKS: 36C-181.60; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA6071398 của xe ô tô BKS: 36C-181.60 có hiệu lực đến hết ngày 22/10/2024; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và tự nguyện của xe ô tô BKS: 36C-181.60. Ngày 12/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 193/QĐ-ĐTTH bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Lê Hữu Chiến SN: 1973 ở khu 5, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

01 (một) xe gắn máy BKS: 36AA-722.32, nhãn hiệu: CUPINDO, số loại: 50CC, loại xe: Hai bánh dưới 50cm3, màu sơn: Trắng, số khung: RL9CCB3L7KBL01172, số máy: VBL139FMBTC301172, xe đã qua sử dụng. Ngày 12/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 194/QĐ-ĐTTH bằng hình thức trả lại cho Nguyễn Văn Dung SN: 1981 ở thôn RầmT, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa là người đại diện hợp pháp của Nguyễn ThịN SN: 1984 ở thôn RầmT, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Tại cáo trạng số: 38/CT-VKSBT ngày 21/05/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Lê VănTám về tội "Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo trình bày cách khoảng 30m bị cáo nhìn thấy phía trước có một xe gắn máy BKS:36AA-722.32 do chị Nguyễn ThịN điều khiển chở theo sau là cháu Nguyễn TràM sinh năm 2014 đang đi sát vạch kẻ liền màu trắng bên phải đường cùng chiều ô tô theo hướng Điền Lư đi thị trấn Cành Nàng. Bị cáo bóp còi và điều khiển xe ô tô vượt lên thì phần đường bên trái hướng đi thì có xe ô tô con máu trắng ngược chiều. Đồng thời xe máy do chịN điều khiển chưa đi sát phần đướng bên phải bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-181.60 vượt lên hậu quả: Mặt trước ngoài ốp đèn xi nhan bên phải xe ô tô tải đã va chạm với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe gắn máy do chịN điều khiển làm chịN và cháu TràM ngã xuống đường, xe máy đổ chịN chết trên đường đi cấp cứu, cháu Nguyễn TràM bị thương tổn hại 11% sức khỏe.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS tuyên bố bị cáo Lê VănTám pham tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khỏan 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê VănTám từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Và đề nghị ấn định thời gian thử thách cho bị cáo từ 36 tháng đến 48 tháng. Bị cáo phải chịu án án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CUẢ TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định như sau;

[1.] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về tội danh*: Có căn cứ xác định bị cáo Lê VănTám điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-181.60 Bị cáo bóp còi và điều khiển xe ô tô vượt lên thì phần đường bên trái hướng đi thì có xe ô tô con máu trắng ngược chiều. Đồng thời xe máy do chịN điều khiển chưa đi sát phần đướng bên phải bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-181.60 vượt lên hậu quả: Mặt trước ngoài ốp đèn xi nhan bên phải xe ô tô tải đã va chạm với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe gắn máy do chịN

điều khiển làm chịN và cháu TràM ngã xuống đường, xe máy đổ chịN chết trên đường đi cấp cứu, cháu Nguyễn TràM tổn hại sức khỏe 11% .

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê VănTám phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy VKSND huyện Bá Thước truy tố bị cáo Lê VănTám về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[**3**] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo* Lê Hữu Tùng*:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ ra rất ăn năn hối hận đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định trong cùng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo đã bồi thường toàn bộ 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS "tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả".

Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4.] *Hình phạt*: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội và cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

HĐXX trả lại giấy phép lái xe hạng C số: 990161057149 cấp ngày 07/06/2021 có giá trị đến hết 07/6/2026 bản chính cho bị cáo Lê VănTám.

[5]*Trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng) bao gồm mai táng phí, tổn thất tinh thần và trợ cấp nuôi dưỡng cháu TràM đến khi 18 tuổi, không yêu cầu gì khác.

[6] *Về vật chứng*: Cơ quan điều tra đã giao trả phương tiện cho chủ sở hữu và gia đình người bị hại là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]*Về án phí*: Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ*:* Điểm a khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14.

2.Tuyên bố: Bị cáo Lê VănT phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

3.Xử phạt*:* Bị cáo Lê VănT 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươiT) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê VănT cho UBND thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa quản lý giáo dục trong thời gian thử thách gia đình bà Bùi Thị Hằng có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lê VănT.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số: 990161057149 cấp ngày 07/06/2021 có giá trị đến hết 07/6/2026 bản chính cho bị cáo Lê VănTám.

4. *Trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình người bị hại ông Nguyễn Văn Dung là 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng) bao gồm mai táng phí, tổn thất tinh thần và trợ cấp nuôi dưỡng cháu TràM đến khi 18 tuổi, đã bồi thường xong.

5 . *Án phí*: Bị cáo Lê VănT chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án sơ thẩm có mặt bị cáo Lê VănTám, vắng mặt người đại diện hợp pháp của người bị hại . Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án hợp lệ

Nơi nhận:
- *VKSND cùng cấp, VKS cấp trên;*
- *THA Dân sự ;*
- *Phòng giám đốc án ;*
- *Cơ quan CSĐT CA huyện ;*
- *Bị cáo;…*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quyên